

Số: **463**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **02** tháng **4** năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-BTTTT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin đối ngoại;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Thông tin đối ngoại, thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ và tổ chức các hoạt động hỗ trợ quản lý nhà nước trong lĩnh vực báo chí, truyền thông, thông tin đối ngoại.

Tên giao dịch quốc tế: Center for Press and International Communication Co-operation (viết tắt là CPI).

Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại ngân hàng, kho bạc để giao dịch theo qui định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng trình Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm của Trung tâm, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ các đơn vị chức năng của Bộ và của Cục Thông tin đối ngoại trong công tác quản lý báo chí, truyền thông và thông tin đối ngoại.

3. Đón tiếp, quản lý và hướng dẫn các đoàn phóng viên báo chí và khách nước ngoài vào Việt Nam hoạt động. Tổ chức các đoàn báo chí Việt Nam đi hoạt động ở nước ngoài.

4. Sản xuất, hợp tác sản xuất các chương trình truyền hình, phim truyện, phim chuyên san, tài liệu, phóng sự và các sản phẩm thông tin, nghe nhìn khác để phát trên các kênh truyền hình trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật; Thực hiện dịch vụ trao đổi chương trình truyền hình, các sản phẩm thông tin, nghe nhìn với các đối tác trong nước và quốc tế.

5. Xây dựng các kênh thông tin đối ngoại ở nước ngoài và tại các khu vực trọng điểm theo quy định của pháp luật.

6. Biên tập, biên dịch, khai thác các kênh thông tin, phát thanh, truyền hình trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

7. Sản xuất, hợp tác sản xuất các ấn phẩm, sản phẩm nghe nhìn, sản phẩm đối ngoại để phát hành trong nước và quốc tế, cung cấp cho các Đại sứ quán, các tổ chức của Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế, đại sứ quán các nước tại Việt Nam và phát hành dưới các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

8. Xuất bản, hợp tác xuất bản, in và phát hành các loại hình ấn phẩm tại Việt Nam, nước ngoài phục vụ công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng, quản lý và vận hành các trang tin điện tử phục vụ công tác thông tin đối ngoại: Vietbao.vn; Vietnam.vn; Cổng thông tin điện tử Vietnamasean.vn; Chuyên trang Viet-Lao; cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, xây dựng Trang thông tin điện tử/Cổng thông tin điện tử và các hoạt động khác phục vụ công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, triển lãm và các sự kiện ở trong nước và quốc tế phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

11. Hợp tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và truyền thông.

12. Phối hợp với các đơn vị chức năng của Cục Thông tin đối ngoại xây dựng các dự án, chương trình thông tin đối ngoại.

13. Thực hiện hoặc hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài thực hiện các dự án về báo chí, truyền thông và thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

14. Được chủ động phát triển các hoạt động có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm, nhằm tạo thêm các nguồn thu khác để mở rộng và phát triển sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

15. Quản lý và khai thác tòa nhà hội nghị “Trung tâm truyền thông Quốc tế” tại thành phố Hồ Chí Minh.

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, viên chức, người làm việc, người lao động, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại giao.

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế**

#### 1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế có Giám đốc, các Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc quản lý, điều hành các hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

#### 2. Tổ chức bộ máy

- Phòng Hành chính - Tổng hợp
- Phòng Kế toán - Tài chính
- Phòng Dự án và Khai thác
- Phòng Quản lý phóng viên và khách nước ngoài
- Phòng Truyền thông quốc tế
- Phòng Thông tin điện tử

Đơn vị trực thuộc:

- Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng, đơn vị trực thuộc do Giám đốc quyết định.

Số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm xây dựng trình Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại quyết định trong tổng số số lượng người làm việc được Bộ trưởng giao.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Thay thế Quyết định số 28/2008/QĐ-BTTTT ngày 02/5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế và Quyết định số 1426/QĐ-BTTTT ngày 26/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 28/2008/QĐ-BTTTT.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại, Giám đốc Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Công Thông tin điện tử Bộ TTTT;
- Lưu VT, TCCB (49).

**BỘ TRƯỞNG**



**Trương Minh Tuấn**